TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **177**/2023/HS-ST
Ngày: 19/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thành
2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2023/TLST-HSST ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2023/QĐXXST-HS ngày 09/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đinh Văn C1; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972, tại Thái Bình; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: thôn V, xã D, huyện T, Thái Bình; Chỗ ở: đội 7, xã N, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Họ tên cha: Đinh Văn T1, Sinh năm: 1938; Họ tên mẹ: Hoàng Thị Đ1 - Sinh năm: 1936; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Hoàng Thị Đ2 (Sinh năm: 1977); Bị cáo có 02 con (sinh năm: 2002 và 2004).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 25/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T, Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 80/2018/HS-ST). Ra trại ngày 31/3/2020. Đã xóa án tích.

Danh chỉ bản số 379 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 27/6/2023

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng các biện pháp ngăn chặn tạm giữ và tạm giam từ ngày 22/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Duy T2; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973, tại Nam Định; Giới tính: Nam; HKTT: xã Y, huyện Y, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Nguyễn Xuân L (đã chết); Họ tên mẹ: Tống Thị C2 - Sinh năm: 1930; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 7. Họ tên vợ: Lê Thị Như Q (Sinh năm: 1976); Bị cáo có 01 con (sinh năm: 2005).

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

- Ngày 28/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 149/2020/HSST). Ra trại ngày 06/9/2021. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 26/11/2003 bị Tòa án quân sự khu vực quân khu Thủ đô Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 18/HS-ST). Đã xóa án tích.

- Ngày 28/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án số 112/2009/HSST). Đã xóa án tích.

- 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (năm 2000, đã hết thời hiệu xử lý).

Danh chỉ bản số 380 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 27/6/2023

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng các biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023, Đinh Văn C1 đi đến khu vực chợ Q, xã V, huyện T, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C1 mang gói ma túy về nhà và dùng dao lam chia số ma túy thành 04 gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, khi C1 đang ở nhà tại đội 7, xã N, huyện T, Hà Nội thì Nguyễn Duy T2 gọi điện từ số thuê bao 0348572699 đến số thuê bao 0867685635 của C1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. C1 đồng ý bán ma túy cho T2 và hẹn T2 đến cổng nhà C1. Sau đó, Tiên điều khiển xe mô tô Honda Air Blade BKS: 30Y2-3713 đến cổng nhà C1, tại đây, C1 bán cho T2 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T2 cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô tìm nơi sử dụng.

Hồi 08 giờ ngày 22/6/2023, Tổ công tác tuần tra kiểm soát của đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Thanh Trì thực hiện nhiệm vụ tại khu vực đường gom N, xã N, huyện T, Hà Nội phát hiện Nguyễn Duy T2 điều khiển xe mô tô Honda Air Blade BKS: 30Y2-3713 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của T2 có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T2 khai nhận chất bột trên là ma túy Heroine của T2 mua về để sử dụng cá nhân nên Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong, thu giữ tang vật và đưa T2 về trụ sở giải quyết.

Tại Cơ quan Công an, T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. T2 khai nhận mua ma túy của C1 tại đội 7 xã N, huyện T, Hà Nội. Cùng ngày, Cơ quan Điều tra đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn C1 ở đội 7, xã N, huyện T, Hà Nội. Kết quả: phát hiện tại tủ giầy cạnh cửa ra vào có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; tại chân giường phòng ngủ của C1 có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài bọc nilong màu đen; trên giá sách bàn học phòng ngủ của C1 có 01 mảnh giấy dính chất bột màu trắng và 01 dao lam.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu đối với T2 và C1 cho kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Ngày 22/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì trưng cầu giám định đối với các chất thu giữ của T2 và C1.

Cùng ngày, Cơ quan Điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất thu giữ của C1 và T2. Tại bản Kết luận giám định số 4287/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với chất bột màu trắng thu giữ của C1: "- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,167 gam.*

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (được bọc bên ngoài bằng nilong màu đen) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,097 gam.

- 01 dao lam, 01 mảnh giấy đều có dính ma túy loại Heroine".

Tại bản Kết luận giám định số 4286/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với chất bột màu trắng thu giữ của T2: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,236 gam"*

Quá trình điều tra, Đinh Văn C1 và Nguyễn Duy T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được. C1 khai lần đầu bán ma túy cho T2 thì bị bắt quả tang, trước đó chưa bán ma túy cho ai khác. C1 cất giấu ma túy tại nhà với mục đích để bán kiếm lời. Nguyễn Duy T2 ban đầu khai đã nhiều lần mua ma túy của C1,

nhưng sau đó T2 thay đổi lời khai đây là lần đầu T2 mua ma túy của C1 để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Ngoài lời khai ban đầu của T2, không có tài liệu chứng cứ khác để xác định C1 bán ma túy cho T2 nhiều lần.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đinh Văn C1, C1 khai không biết tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Air Blade BKS: 30Y2-3713 quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Duy T2, cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Duy T2, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Duy T2, Tiên sử dụng liên lạc mua ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo màu xanh đen thu giữ của Đinh Văn C1, quá trình xác định là điện thoại của C1 sử dụng vào mục đích mua bán ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Văn C1, đây là số tiền C1 bán ma túy cho T2 mà có nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKSTT ngày 04/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Đinh Văn C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Nguyễn Duy T2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Văn C1, Nguyễn Duy T2 theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Đinh Văn C1 mức án từ: *30 đến 36 tháng tù* về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Duy T2 mức án từ: *20 đến 24 tháng tù*. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Đinh Văn C1, Nguyễn Duy T2;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 dao lam, 01 mảnh giấy thu giữ của Đinh Văn C1 là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T2.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng của Đinh Văn C1.

- Trả lại bị cáo T2 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 30Y2- 3713.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Văn C1.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, tại đội 7, xã N, huyện T, Hà Nội, Đinh Văn C1 bán trái phép 0,236 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Duy T2 với giá 200.000 đồng. Khi T2 đang cất giấu 0,236 gam ma túy tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật. Ngoài ra, quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà C1 phát hiện C1 cất giấu 0,264 gam ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Đinh Văn C1 cất giấu để bán kiếm lời là 0,500 gam.

Hành vi của Đinh Văn C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của Nguyễn Duy T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T2 có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép, người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của ma túy nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Các bị cáo đều đã từng bị xử phạt về tội phạm liên quan đến ma túy, thể hiện các bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, có ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Đinh Văn C1, Nguyễn Duy T2;

- 01 dao lam, 01 mảnh giấy thu giữ của Đinh Văn C1 là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T2 được sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng của Đinh Văn C1 được sử dụng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung công.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 30Y2-3713 thu giữ của Nguyễn Duy T2 không liên quan đến việc tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Văn C1 do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Phần nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn C1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Duy T2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1.1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn C1 32 (ba mươi hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

1.2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy T2 24 (hai mươi bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

2. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có 0,218 gam chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Duy T2, giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Phạm Quốc Thắng.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có 0,236 gam chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, 01 dao lam, 01 mảnh giấy, bên ngoài có chữ ký của Đinh Văn C1, giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Lê Việt Anh.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Tiên 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 30Y2-3713, SM: JF18E5437785; SK: RLHJF18028Y828397.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Văn C1 theo ủy nhiệm chi số 77 lập ngày 18/10/2023.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- CA huyện Thanh Trì;
- THADS huyện Thanh Trì;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN THẮNG